

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRƯỜNG SƯ PHẠM



TÀI LIỆU
HỘI NGHỊ VIÊN CHỨC,
NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2023



TÀI LIỆU HỘI NGHỊ

NGHỆ AN - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRƯỜNG SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 25 tháng 12 năm 2023

**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ VIÊN CHỨC,
NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2023**

1. Thời gian: Từ 19h30, thứ 2, ngày 25/12/2023.
2. Địa điểm: Hội trường tầng 8 - NĐH
3. Nội dung:

TT	Nội dung	Người thực hiện
1	Ôn định tổ chức	Ban tổ chức
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thông qua Chương trình Hội nghị	Ban tổ chức
3	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024	Ban Giám hiệu
4	Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý, bổ sung cho Báo cáo của Hiệu trưởng tại Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức Trường Đại học Vinh năm 2023	BCH Công đoàn
5	Báo cáo tổng hợp góp ý QC CTNB SPV	Ban tổ chức
6	Báo cáo của Tổ thanh tra nhân	Tổ Thanh tra nhân dân
7	Hội nghị thảo luận	Đoàn Chủ tịch điều hành
8	Phát biểu của lãnh đạo Trường ĐH Vinh	Hiệu trưởng Trường ĐH Vinh
9	Bầu đại biểu dự Hội nghị đại biểu công chức, viên chức Trường Đại học Vinh năm 2023	Đoàn Chủ tịch Hội nghị
10	Hội nghị tiếp tục thảo luận; Tổng hợp các ý kiến thảo luận của hội nghị	Đoàn Chủ tịch Hội nghị
11	Thông qua Nghị quyết Hội nghị	Thư ký Hội nghị, Đoàn Chủ tịch Hội nghị
12	Bế mạc hội nghị	Đoàn Chủ tịch Hội nghị

BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRƯỜNG SƯ PHẠM

Số: /BC-SPV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO **ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023** **VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024**

PHẦN 1 **ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023**

Năm 2023 là năm tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "*Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*", triển khai thực hiện Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục với chủ đề "*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*"; ... Đây là năm bản lề tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXII nhằm phát triển Trường Đại học Vinh thành Đại học Vinh, là trụ cột của các cơ sở giáo dục đại học Khu vực Bắc Trung Bộ, hướng tới xếp hạng top 500 đại học hàng đầu châu Á; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ bộ phận Trường Sư phạm nhiệm kỳ 2020-2025; triển khai chương trình đào tạo tiếp cận CDIO chu kỳ 2; triển khai thực hiện bộ chuẩn chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Vinh.

Sau hơn 2 năm Trường Sư phạm được thành lập, quá trình vận hành, thực hiện nhiệm vụ diễn ra trong bối cảnh nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức.

- Thuận lợi

Trường Sư phạm luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu Trường Đại học Vinh.

Viên chức, người lao động đoàn kết, nhất trí quyết tâm xây dựng Nhà trường vững mạnh. Kế thừa truyền thống, vị thế và kinh nghiệm đào tạo Sư phạm hơn 64 năm xây dựng và phát triển của Trường Đại học Vinh. Đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giảng viên có chất lượng cao, được đào tạo bài bản ở nhiều cơ sở giáo dục uy tín trong nước và quốc tế. Mạng lưới cựu sinh viên của các ngành sư phạm trải rộng trên nhiều vùng miền, nhiều lĩnh vực khác nhau trên cả nước.

Chương trình đào tạo (CTĐT) tiên tiến theo tiếp cận CDIO được phát triển, cập nhật liên tục. Việc phát triển CTĐT đại học tiếp cận CDIO đã làm thay đổi cơ bản nhận

thức của đội ngũ giảng viên.

Được tham gia/thụ hưởng Chương trình ETEP nên năng lực giảng viên được nâng cao; giáo trình tài liệu phong phú, từng bước được số hoá.

Môi trường đào tạo đa ngành, nhiều cấp học, bậc học nên có thể tận dụng các ưu thế, tạo cho người học nhiều năng lực, dễ thích ứng thế giới việc làm; nhiều cơ sở giáo dục vệ tinh giúp sinh viên có điều kiện trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sư phạm.

Nghị định 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm tiếp tục tạo điều kiện cho công tác tuyển sinh, hỗ trợ người học của Trường có nhiều khởi sắc.

- Khó khăn

Tuyển sinh và đào tạo ngành sư phạm vẫn còn nhiều tồn tại do bất cập trong quy hoạch mạng lưới, tác động của tâm lý xã hội trong lựa chọn nghề nghiệp, đầu ra cho sinh viên tốt nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn.

Tuyển sinh các bậc/hệ đào tạo không đồng đều. Sự mất cân đối về quy mô giữa các ngành đào tạo ảnh hưởng đến việc phân phối lao động, chất lượng dạy học, hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH), điều kiện đảm bảo về chất lượng.

Không gian học tập cũng như môi trường sư phạm cho sinh viên đang còn hạn chế.

Một bộ phận cán bộ, giảng viên vẫn còn tâm lý ngại đổi mới; cơ hội trao đổi học thuật, thực tế phổ thông còn nhiều bất cập; đời sống vật chất của giảng viên vẫn còn nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu từ lương. Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, CNTT cho giảng viên và bồi dưỡng giảng viên tập sự chưa đạt kết quả như mong muốn.

Công tác quy hoạch, tạo nguồn, tuyển dụng giảng viên cho các ngành đào tạo nhằm phát triển bền vững, đảm bảo tính kế thừa đã được quan tâm nhưng do các yếu tố khách quan nên hiệu quả chưa cao.

Căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị của Hội nghị viên chức, người lao động năm 2022 và kế hoạch năm học năm 2023, khắc phục khó khăn, phát huy lợi thế của đơn vị trong đào tạo, NCKH, được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, BGH nhà trường, sự phối hợp của các đơn vị, phòng ban chức năng; sự nỗ lực cố gắng của tập thể cán bộ, viên chức, các đơn vị thuộc Trường Sư phạm đã thực hiện tốt kế hoạch năm học với các kết quả đạt được như sau:

1. Công tác chính trị tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và học tập chuyên đề năm 2023; ban hành kế hoạch triển khai sâu rộng trong học sinh, sinh viên Cuộc thi trực tuyến "*Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" năm 2023; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*", Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ; Đề án số 07-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "*Nâng cao tính gương mẫu, chống tư tưởng bảo thủ, trông chờ, ỷ lại trong cán bộ, đảng viên*" và Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; góp phần nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong

Đảng, sự đồng thuận trong cán bộ, học sinh, sinh viên, học viên toàn Trường.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Thông báo số 55-TB/TW ngày 20/4/2019 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục có chuyển biến và đạt hiệu quả tốt đã thực hiện số hóa nhiều quy trình, quy định để thực hiện nhanh gọn các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức, người lao động, sinh viên, học viên và khách đến làm việc theo quy định của Nhà trường.

Đã tích cực làm tốt công tác thông tin, truyền thông trên website Trường Sư phạm (<https://edu.vinhuni.edu.vn/>) và các mạng xã hội; đưa vào sử dụng giao diện website mới; làm tốt công tác tuyên truyền trên mạng xã hội; quảng bá các bài viết, hình ảnh về các hoạt động của Trường; đăng nhiều hình ảnh, video clip, infographic, các gương sinh viên, cựu sinh viên tiêu biểu,...; tuyên truyền nhiều chủ trương, chính sách của Nhà trường.

Công tác chính trị tư tưởng của người học được quan tâm. Công tác tổ chức họp lớp hàng tháng có sự tham gia của giáo viên chủ nhiệm và trợ lý quản lý sinh viên được duy trì. Năm 2023, toàn Đảng bộ bộ phận Trường Sư phạm kết nạp mới 169 đảng viên; đã chuyển chính thức cho 137 đảng viên dự bị.

Một số hoạt động lớn của Trường Sư phạm đã được tổ chức thành công như: Đại hội Công đoàn Trường Sư phạm lần thứ XXXIV, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Đại hội đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam Trường Sư phạm lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023 - 2025; Hành trình Tri ân 2023; Hội nghị Nghiên cứu Khoa học sinh viên 2023; Kỷ niệm thành lập ngành/khoa của các khoa: Lịch sử, Địa lý và GD Mầm non.

Tồn tại:

Công tác chính trị, tư tưởng ở một số đảng viên, bộ phận có lúc, có nơi chưa thực sự tốt. Sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy chi bộ, lãnh đạo đơn vị, của ĐUBP, BGH ở một vài đơn vị vẫn chưa kịp thời.

Vẫn còn một số viên chức, người lao động tinh thần trách nhiệm chưa cao trong việc tuân thủ pháp luật, các quy chế, quy định dẫn đến kết quả công tác chưa đạt được như mục tiêu đề ra; một số viên chức, người lao động chấp hành kỷ luật, giờ giấc làm việc chưa tốt.

2. Công tác tuyển sinh

Trên cơ sở chỉ tiêu tuyển sinh năm 2023 do Trường Đại học Vinh giao, Trường Sư phạm đã có nhiều giải pháp để hoàn thành công tác tuyển sinh đối với các bậc học, loại hình đào tạo theo đúng tiến độ, kế hoạch.

Công tác quảng bá tuyển sinh được đẩy mạnh trên tất cả các bậc, các hệ đào tạo bao gồm tuyển sinh đại học, sau đại học, vừa làm vừa học. Các đơn vị cũng làm việc với các

Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa,... cũng như thông qua các kênh là cựu học viên, sinh viên để khảo sát được nhu cầu của người học; đồng thời mở rộng địa bàn tuyển sinh đến miền Đông Nam bộ, Tây Nguyên, Tây Bắc.

Ban Truyền thông các đơn vị đã triển khai nhiều hình thức quảng bá tuyển sinh: thành lập tổ tư vấn tuyển sinh trực tuyến, quảng bá hình ảnh qua thông qua subweb, mạng xã hội; sinh viên đang học tập tại trường, cựu sinh viên. Các đơn vị đã xây dựng nhiều clip quảng bá tuyển sinh giới thiệu về các ngành đào tạo; thực hiện livestream tư vấn tuyển sinh thu hút hàng nghìn lượt chia sẻ, theo dõi; thường xuyên cập nhật thông tin, tương tác với thí sinh và người nhà thí sinh qua hộp thư tuyển sinh trực tuyến; quảng bá tuyển sinh thông qua kênh các học viên cao học, học viên bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, học viên bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tồn tại:

Tuyển sinh đại học chính quy, thạc sĩ vẫn mất cân đối giữa các ngành đào tạo; nhiều ngành đào tạo thạc sĩ tuyển sinh với số lượng ít hoặc không tuyển sinh được. Việc tuyển nghiên cứu sinh gặp nhiều khó khăn; tuyển sinh VL-VH chỉ tập trung vào một số ngành.

Địa bàn tuyển sinh hệ vừa làm vừa học rộng, nhiều vùng sâu vùng xa gây khó khăn cho công tác quản lý và giảng dạy.

Tuyển sinh hệ VL-VH chủ yếu là các ngành Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học gây khó khăn trong việc điều hành giảng dạy.

3. Công tác mở ngành đào tạo, phát triển chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng

Ngành Tâm lý giáo dục đã được quyết định mở mã ngành vào tháng 9/2023 và thực hiện tuyển sinh vào năm 2024. Có 02 mã ngành Sư phạm Khoa học tự nhiên, Sư phạm Lịch sử và Địa lý đang chờ Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Tiếp tục xây dựng rà soát, cập nhật CTĐT trình độ đại học hệ chính quy theo tiếp cận CDIO. Các ngành đã tiến hành khảo sát nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để xây dựng và phát triển CTĐT; xây dựng CTĐT, CDR môn học thực hiện cho khóa 64.

Xây dựng và hoàn thiện bài giảng E-learning các học phần cho đào tạo Cao học thạc sĩ và Tiến sĩ, xây dựng chuẩn đầu ra cho các chuyên ngành Cao học và NCS. Từ tháng 6/2023, Trường Sư phạm đã triển khai thực hiện 25 đề tài Khoa học công nghệ trọng điểm cấp Trường "Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo tiếp cận CDIO", đã hoàn thành và nghiệm thu giai đoạn 1, đang tiếp tục thực hiện giai đoạn 2.

Xây dựng thành công các đề án bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhà giáo các bậc học, bậc đào tạo, trình các cấp thẩm quyền giao nhiệm vụ cho Trường Đại học Vinh thực hiện công tác bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nhà giáo từ mầm non đến đại học¹.

Xây dựng, thẩm định, ban hành các Chương trình bồi dưỡng cho GVPT theo

¹ Đã triển khai, tổ chức bồi dưỡng: dưỡng 02 lớp bồi dưỡng và cấp chứng chỉ NVSP giảng viên cho 95 học viên, 01 lớp bồi dưỡng và cấp chứng chỉ NVSP giáo viên phổ thông cho 41 GV, 01 lớp bồi dưỡng và cấp chứng chỉ lớp Bồi dưỡng NVQL, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non cho 29 hv. 01 lớp bồi dưỡng và cấp giấy chứng nhận lớp BDNV Cấp dưỡng Mầm non cho 30 hv, bố trí giảng viên, sắp xếp kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng và cấp chứng chỉ CDNN cho hơn 15.000 giáo viên bậc phổ thông, mầm non. Bồi dưỡng CDNN giảng viên cho 1 lớp đã hoàn thành gồm 123 học viên,

Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai bồi dưỡng cho GVPT cho các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Yên Bái,...²

Tồn tại

Các Đề án mở ngành được triển khai sớm, nhưng do các lý do khách quan nên chậm tiến độ, không kịp tổ chức tuyển sinh trong năm 2023.

Các CTĐT Thạc sĩ áp dụng cho khóa 31 triển khai còn chậm so với kế hoạch.

Công tác lấy ý kiến các bên liên quan trong phát triển CTĐT chưa thực sự rộng rãi.

Công tác đào tạo ngắn hạn cấp chứng chỉ tuy đã có nhiều khởi sắc nhưng chưa có những giải pháp thực sự phù hợp để nâng cao chất lượng đào tạo, công tác tuyển sinh đang còn chông chéo giữa các đơn vị.

4. Công tác dạy học

Các hoạt động đào tạo đã được tổ chức và triển khai đúng kế hoạch theo quy chế hiện hành. Công tác giảng dạy, coi thi, chấm thi học phần và biên soạn bài giảng, câu hỏi thi học phần đã được các bộ môn, giảng viên thực hiện nghiêm túc. Một bộ phận cán bộ, giảng viên trường Sư phạm đã tham gia giảng dạy với khối lượng giờ dạy rất lớn cho tất cả các bậc, loại hình đào tạo đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng³.

Để đáp ứng nhu cầu xã hội, các đơn vị đang tiến hành rà soát, cập nhật, chỉnh sửa mục tiêu, chuẩn đầu ra và nội dung chương trình dạy học căn cứ vào yêu cầu của chương trình phổ thông 2018. Trong đó, tăng thời lượng và nội dung dạy học theo hình thức dự án/đề án, thêm thời lượng cho nội dung rèn luyện NVSP thường xuyên, giảm kiến thức hàn lâm và tăng kiến thức gắn liền với thực tiễn.

Công tác đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng đào tạo đã được chú trọng, đặc biệt là tổ chức dạy học các khóa theo chương trình đào tạo tiếp cận CDIO. Nhiều giảng viên đã đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực người học, nâng cao chất lượng đào tạo. Các bộ môn tổ chức tốt việc dự giờ thăm lớp.

Trong năm vừa qua nhằm thực hiện phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" và phát động phong trào thi đua "*Dạy tốt, học tốt*" trong giảng viên, sinh viên và học viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường đặc biệt hoạt động dạy học cho sinh viên theo dự án, đề án. Ngoài ra, Trường cũng triển khai các hoạt động về nghiên cứu khoa học cho sinh viên sư phạm nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, góp phần phát hiện và bồi dưỡng nhân tài, tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội tiếp cận và vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để giải quyết một số vấn đề thực tiễn⁴. Công đoàn Trường Sư phạm đã phối hợp cùng các tổ chuyên môn tổ chức dự giờ, thao giảng cấp Trường Sư phạm và Trường Đại học Vinh⁵. Các

² Phối hợp thực hiện kế hoạch bồi dưỡng GV dạy mầm non, lớp 3, lớp 4 và lớp 10 trên địa bàn tỉnh Nghệ An cho 16.231 học viên, 270 lớp, 12 đợt bồi dưỡng trên địa bàn 21 huyện, thành, thị, điều động 12.668 lượt giảng viên tham gia. Bồi dưỡng GV THCS dạy môn KHTN cho tỉnh Quảng Trị 125 HV, Hà Tĩnh: 108 HV. Bồi dưỡng GV THCS dạy môn Lịch sử và Địa lý, Giáo dục Tiểu học dạy môn tin và công nghệ 198 học viên.

³ Tổng số giờ giảng dạy phải đảm nhận theo chức danh: 36.120 giờ. Tổng số giờ giảng dạy được miễn giảm: 6.127 giờ, Tổng số giờ chuẩn giảng dạy được giao đảm nhận sau khi đã được miễn giảm là 29.903 giờ.

⁴ QĐ số 63/QĐ-SPV ngày 18/5/2023 về việc thành lập Ban Tổ chức tổng kết dạy học dự án, Quyết định số 64/QĐ-SPV, ngày 18/5/2023 về việc thành lập Ban giám khảo và ban Thư ký chấm thi sản phẩm dạy học dự án học tập cho sinh viên Trường Sư phạm. QĐ số 65/QĐ-SPV, ngày 31/5/2023 v/v công nhận và trao giải thưởng thi thiết kế và dạy học dự án cho SV. QĐ số 66/QĐ-SPV, ngày 31/5/2023 v/v công nhận giải thưởng Hội thi NVSP năm học 2022 – 2023, QĐ số 67/QĐ-SPV, ngày 31/5/2023 v/v khen thưởng GV và SV có thành tích trong dạy học dự án.

⁵ Có 19 GV các khoa tham gia thao giảng cấp Trường Sư phạm và 05 tiết dự giờ cấp Trường Đại học Vinh,

giờ dạy thao giảng có sự tham gia tích cực của Tổ chuyên môn, Công đoàn cùng GV các đơn vị và được đánh giá cao về nội dung, phương pháp dạy học...

Trong thời gian qua mạng lưới các trường vệ tinh trên địa bàn và các vùng lân cận được kết nối, tương tác như hoạt động thực tập tốt nghiệp cho sinh viên, các đơn vị rất chú trọng đến công tác rèn nghề của sinh viên nên có sự phối hợp chặt chẽ với trường THSP, trường THPT Huỳnh Thúc Kháng, THPT chuyên Đại học Vinh,... trong tổ chức thi giảng cho SV năm thứ tư trong đó SV được dạy trực tiếp cho HS tại các lớp theo thời khóa biểu và do các thầy, cô ở trường phổ thông đánh giá, chấm điểm⁶.

Công tác đào tạo liên quan đến việc sử dụng phòng thực hành, thí nghiệm được đôn đốc và bám sát. Chất lượng các tiết thực hành, thí nghiệm,... trong đào tạo các ngành của Trường được nâng cao. Các ngành đã tổ chức cho sinh viên tham gia tìm hiểu thực tế hoạt động dạy học và giáo dục tại các trường trên địa bàn. Các nhóm sinh viên đến trường THPT Chuyên quan sát, tìm hiểu và báo cáo kết quả dự giờ; thực hành giảng dạy một số tiết có sự tham gia hướng dẫn soạn giáo án, dự giờ và nhận xét của GV phổ thông và giảng viên chuyên ngành. Công tác dạy học trên thực địa, thực tế ngoài trường được chú trọng⁷.

Công tác coi thi, chấm thi học phần và biên soạn bài giảng, câu hỏi thi học phần đã được các bộ môn, giảng viên thực hiện nghiêm túc. Công tác khảo thí được tổ chức bài bản, đúng quy định của Nhà trường và không xảy ra các vấn đề phát sinh hoặc vi phạm kỷ luật trong công tác tổ chức thi. Công tác xây dựng, lưu trữ bài giảng liên tục được cập nhật, bổ sung cho cả hệ CQ, VHVLT và SDH.

Đào tạo SDH tiếp tục thực hiện được nền nếp khi triển khai học các chuyên đề đúng tiến độ⁸. Công tác tuyển sinh sau đại học cơ bản hoàn thành chỉ tiêu Nhà trường giao. Công tác xây dựng kế hoạch và quản lý đào tạo sau đại học đã được triển khai khoa học và đúng quy chế. Đã hoàn thành việc tổ chức bảo vệ luận văn thạc sĩ cho học viên cao học khóa 29, tổ chức dạy học cho cao học khóa 30, bắt đầu triển khai khóa 31 ở tất cả các chuyên ngành theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo: sử dụng hệ thống E-learning để cung cấp bài giảng, tài liệu học tập, bài tập, chủ đề thảo luận và tương tác với học viên.

Trong năm 2023, giảng viên các bộ môn tham gia giảng dạy tại các trường THPT Chuyên và trường THSP. Tham gia xây dựng chương trình và giảng dạy tiếng Anh cho hệ THPT chất lượng cao các môn Toán, Vật lý, Hóa học và Sinh học,... Nhìn chung sự tham gia của đội ngũ giảng viên này đã hỗ trợ rất lớn và hiệu quả cho công tác đào tạo nói chung của các trường trực thuộc Trường ĐH Vinh, đặc biệt là việc giảng dạy các môn KHTN bằng tiếng Anh cho hệ CLC của Trường THPT Chuyên đã đi vào chiều sâu, bài bản và có chất lượng.

Nhà trường đã phối hợp với hệ thống Vinschool tổ chức hoạt động học tập kinh nghiệm hệ thống giáo dục Vinschool; giới thiệu sinh viên thực tập, tạo điều kiện cho Vinschool giới thiệu và bước đầu thực hiện việc tuyển dụng sinh viên sư phạm sau khi tốt nghiệp.

Trong năm 2023, được sự tài trợ của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) Chi nhánh Nghệ An, Trường Sư phạm đã tổ chức thành công 3 cuộc thi: Olympic Tin học, Lập trình Web và Thiết kế bài giảng elearning, đã phát động được phong trào thi

⁶ Học phần Nhập môn sư phạm được triển khai cho khóa 64, với tổng số 582 sinh viên, 21 lớp học phần, bố trí Thực hành đồ án nhập môn sư phạm tại 25 trường phổ thông và mầm non, 94 nhóm chuyên môn.

⁷ Các ngành Sinh học, Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Chính trị ... đã tổ chức cho sinh viên học tập trên thực địa, thực tế ở Nghệ An và nhiều tỉnh thành trong nước.

⁸ Trường hiện nay quản lý 15 chuyên ngành đào tạo Tiến sĩ, 25 chuyên ngành đào tạo Thạc sĩ. Trong năm học qua có 14 NCS bảo vệ thành công LATS, 358 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.

đưa trong học tập, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo cho sinh viên, góp phần rèn luyện, phát triển các kiến thức, kỹ năng và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào thiết kế, tổ chức các hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục cho SV.

Qua từng năm, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của Trường đã được nâng lên; sinh viên của Trường ra trường đã đáp ứng được yêu cầu của xã hội; uy tín về đào tạo giáo viên tiếp tục được khẳng định; địa bàn đào tạo, bồi dưỡng của Trường không những giữ vững mà ngày càng được mở rộng.

Tồn tại

Chưa đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giảng dạy đánh giá theo tiếp cận CDIO. Nội dung, hình thức tổ chức đánh giá kết quả học tập, đặc biệt là đánh giá quá trình chưa thực sự hiệu quả.

Một số học phần dạy theo tiếp cận CDIO đã có các sản phẩm theo yêu cầu của Nhà trường, tuy nhiên việc đánh giá các chuẩn đầu ra môn học chưa thực sự hợp lý. Hình thức tổ chức và công cụ đánh giá học phần chưa thiết kế theo tinh thần của đề cương CDIO.

Công tác thực tập, thực tế của sinh viên và giảng viên vẫn chưa nhiều, chất lượng chưa cao. Số lượng sinh viên trên 1 lớp ở một số ngành vẫn còn đông, ý thức tự học tự nghiên cứu của sinh viên còn yếu.

Công tác khảo thí vẫn còn hạn chế về tiến độ vào điểm; Giám sát chất lượng đào tạo chưa được thường xuyên, liên tục.

Công tác tổ chức hội nghị chuyên đề cấp trường về đổi mới PPDH theo nhóm ngành khoa học xã hội; khoa học tự nhiên để giảng viên có cơ hội học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng dạy học con chưa được thường xuyên.

Tỉ lệ sinh viên chưa tốt nghiệp đúng thời hạn còn nhiều do nhiều sinh viên đã hoàn thành chương trình học nhưng chưa thi được chứng chỉ tiếng Anh B1, số ít còn chưa hoàn thành CTĐT, thiếu chứng chỉ giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất.

5. Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Công tác nghiên cứu khoa học luôn được các đơn vị chú trọng và đẩy mạnh. Cán bộ giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên của Trường đã và đang chủ trì và tham gia thực hiện nhiều nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp⁹. Các đề tài NCKH đã hoàn thành đúng tiến độ, đáp ứng tốt các yêu cầu đề ra, góp phần hoàn thành tốt các chương trình khoa học công nghệ của Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

Các đề tài được thực hiện đã đóng góp lớn cho nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là cán bộ trẻ. Thông qua sự hỗ trợ của các đề tài, các nghiên cứu sinh, học viên cao học của Trường đã có điều kiện hơn để tập trung học tập, nghiên cứu và đạt được nhiều kết quả nổi bật hơn thời gian trước, nhiều cán bộ trẻ, nghiên cứu sinh của Trường đã có công trình công bố trên các tạp chí quốc tế (thuộc danh mục ISI). Năm 2023 đã có 1 giải SV NCKH cấp Bộ, 12 giải thưởng SV NCKH cấp Trường, 10 sinh viên đạt giải Olympic Toán học và Hoá học toàn quốc Nhiều giảng viên được khen thưởng về NCKH ở cấp tỉnh, cấp Bộ và cấp Nhà nước. Các giảng viên thuộc lĩnh vực Khoa học Giáo dục đã có một số công bố trên tạp chí quốc tế nằm trong danh mục Scopus.

Đã phối hợp tổ chức thành công Hội nghị quốc tế về khoa học tự nhiên dành cho

⁹ Năm 2023 thực hiện; 12 đề tài/nhiệm vụ cấp Bộ được nghiệm thu; 124 bài báo quốc tế, kỉ yếu hội thảo quốc tế: 13 bài; số bài đăng kỉ yếu hội nghị, hội thảo trong nước gồm 117 bài; đăng trên tạp chí trong nước 106 bài, sinh viên nghiên cứu khoa học đạt 12 giải, giáo trình: ...

các nhà khoa học trẻ, học viên cao học và nghiên cứu sinh đến từ các nước ASEAN lần thứ 8 (CASEAN 8); Hội cấp quốc gia về “Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay”; Hội thảo khoa học quốc gia "Khoa học Địa lí với giáo dục và phát triển bền vững"; Đã phối hợp với Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam tổ chức Hội thảo "Phát triển mạng lưới liên kết các cơ sở chăm sóc, can thiệp và giáo dục cho trẻ có nhu cầu đặc biệt" được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học trên cả nước.

Các ngành hiện vẫn duy trì các mối quan hệ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước: Trường đại học Zielona Gora (Ba Lan), Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam, Viện nghiên cứu cao cấp về Toán, Trung tâm Vật lý lý thuyết ICTP (Italy), Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Học viện QLGD ...

Năm 2023, Trường Sư phạm đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên.

Tồn tại

Chất lượng của các công bố khoa học của Trường còn chưa tương xứng với tiềm năng; số lượng bài báo của lĩnh vực KHGD ở tạp chí thuộc danh mục WOS còn ít, chỉ số ảnh hưởng của các công trình đã công bố chưa cao; chưa có những đề tài liên ngành và tính ứng dụng rộng rãi. Số lượng sách, giáo trình xuất bản chậm so với đăng kí.

Số bài báo công bố quốc tế chủ yếu tập trung ở các ngành SPTN. Các ngành SPXH và GD chưa có nhiều bài báo được đăng tạp chí thuộc danh mục ISI, Scopus.

Các nhóm nghiên cứu chưa có kế hoạch, định hướng nghiên cứu cụ thể. Sau khi thành lập, các nhóm chưa triển khai một hoạt động nào để thực thi nhiệm vụ được giao. Sự liên kết, phối hợp nghiên cứu giữa các chuyên ngành trong Trường chưa rõ. Sinh hoạt chuyên môn chưa cao, chưa đồng đều giữa các bộ môn.

Số công trình công bố quốc tế thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn mặc dù có tăng so với năm trước nhưng vẫn còn ít; chưa có đề tài cấp Bộ trong lĩnh vực KHXH&NV; Số lượng đề tài, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và cả nước chưa nhiều. Số lượng đề tài có sản phẩm thương mại hóa hoặc đăng ký sở hữu trí tuệ còn ít.

6. Công tác phát triển đội ngũ

Trong năm 2023, công tác tổ chức và cán bộ luôn được các đơn vị đặc biệt quan tâm, ưu tiên chăm lo xây dựng đội ngũ CBGD nhằm đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chất lượng ngày càng cao, là cơ sở vững chắc để Trường phát triển bền vững. Các đơn vị luôn tạo động lực, động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ trong đơn vị tham gia học và tự học để nâng cao trình độ, có cơ chế khuyến khích về thời gian, sắp xếp công việc và cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Trong năm vừa qua, công tác bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ giảng viên của các đơn vị đã có nhiều tiến bộ, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Các đơn vị đã tiến hành khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ở các khoa đào tạo; xây dựng đề án vị trí việc làm phù hợp, tăng cường phân quyền cho các đơn vị trong điều hành kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch.

Các đơn vị đào tạo đều được sắp xếp dựa trên chức năng, nhiệm vụ đào tạo Đại học và Sau đại học. Công tác phân công giảng dạy, bố trí chuyên môn được các đơn vị thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức.

Công tác xếp loại viên chức hàng tháng và xét các danh hiệu thi đua trong năm học cho các tập thể và cá nhân được thực hiện theo đúng quy định công bằng và dân chủ. Cơ cấu tổ chức của các đơn vị trong năm học tương đối ổn định¹⁰.

Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ được đẩy mạnh. Trong năm qua, toàn trường đã có 04 cán bộ bảo vệ thành công luận án tiến sĩ trong và ngoài nước, 04 cán bộ được công nhận đạt chuẩn chức danh PGS. Hiện tại, có 08 cán bộ đang làm NCS và thực tập sinh sau tiến sĩ ở nước ngoài, 02 cán bộ đang làm NCS trong nước. Cán bộ Trường tham gia nhiều đợt bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng ngoại ngữ và tin học. 11 đồng chí có trình độ Trung cấp lý luận chính trị, 05 đồng chí có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 02 đồng chí là Ủy viên BCH Đảng bộ Trường khóa XXXII.

Năm 2023, Trường Sư phạm được bổ sung 9 giảng viên (tuyển dụng 07, điều chuyển 02) và 03 Thầy/Cô nghỉ hưu.

Tồn tại

Đội ngũ giảng viên ở một số khoa như GD Tiểu học, GD Mầm non, Tâm lý- Giáo dục, Tin học còn mỏng. Các đơn vị chưa chủ động về kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ giảng viên, đặc biệt là các năng lực chuyên sâu. Việc bồi dưỡng đội ngũ kế cận gặp nhiều khó khăn, nhiều khoa trong nhiều năm liền không bồi dưỡng được người kế cận.

Trình độ ngoại ngữ thực tế của giảng viên chưa đồng đều, kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của một số giảng viên chưa tốt; khối lượng công việc chưa đồng đều giữa các ngành, các bộ môn và các giảng viên.

7. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục

Bộ chuẩn Đảm bảo chất lượng Chương trình đào tạo Trường Đại học Vinh bước đầu đã được triển khai áp dụng ở Trường Sư phạm. Nhà trường đã thực hiện rà soát các điều kiện đảm bảo chất lượng như cơ cấu đội ngũ, CTĐT, rà soát học liệu và lấy ý kiến các bên liên quan về các CTĐT Thạc sĩ. Công tác tổ chức thi, kiểm tra đánh giá cho các bậc học, loại hình đào tạo được thực hiện đúng quy định của Trường Đại học Vinh.

Trường Sư phạm đã thực hiện hoàn thành tự đánh giá và đánh giá ngoài ngành Quản lý Giáo dục; thực hiện tự đánh giá chương trình đào tạo các ngành đào tạo Thạc sĩ Giáo dục học (Giáo dục Mầm non), LL&PPDH bộ môn Toán, LL&PPDH bộ môn Sinh học, LL&PPDH bộ môn Ngữ Văn.

Đến cuối năm 2023, trong số 14 ngành đào tạo cử nhân Sư phạm đã có 01 ngành được kiểm định đạt tiêu chuẩn theo chuẩn AUN-QA¹¹, 01 ngành được công nhận 5 sao định hướng nghiên cứu theo bộ tiêu chuẩn đối sánh chất lượng giáo dục UPM.

Tồn tại:

Công tác lưu trữ minh chứng phục vụ kiểm định chất lượng chưa khoa học dẫn tới khó khăn cho quá trình thu thập minh chứng.

Năng lực chuyên môn về công tác đảm bảo chất lượng không đồng đều. Việc thực

¹⁰ Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Trường Sư phạm bao gồm: 12 khoa, 01 Trung tâm Bồi dưỡng NVSP, 01 Tổ Hành chính. Đội ngũ cán bộ, giảng viên: 178 người. Số giảng viên: 163 người, trong đó trình độ TS trở lên 118 người chiếm 72.39% (29 người (16,56%) có trình độ GS, PGS). 48 thạc sĩ (28%), 7 CN (4%). Đảng bộ bộ phận có 16 chi bộ, 467 đảng viên (trong đó ĐV là cán bộ: 149 đồng chí; HV, SV: 318 đồng chí). Công đoàn cơ sở thành viên có 13 CB bộ phận, 176 công đoàn viên.

¹¹ Đạt tiêu chuẩn AUN-QA: Sư phạm Toán; Đạt tiêu chuẩn quốc gia: SP Hoá, GDMN, GDTH, SP Ngữ Văn, SP Địa lý, SP Lịch sử, Quản lý Giáo dục.

hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT còn chậm.

8. Công tác hỗ trợ người học

Trong thời gian qua, khoa đã có rất nhiều hoạt động hỗ trợ người học nhằm xây dựng sân chơi, thúc đẩy hoạt động đào tạo, tạo điều kiện và khuyến khích sinh viên tích cực tham gia các hoạt động rèn nghề, các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục và thể thao. Hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch học tập và tự học.

Lãnh đạo các đơn vị đã quan tâm chỉ đạo, cùng với Trợ lý QLSV các khoa thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, đạo đức lối sống, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội và ma túy trong sinh viên. Vận động sinh viên tham gia hiến máu nhân đạo, tuyên truyền để sinh viên có nhận thức và hành động đúng đắn về chủ quyền biển, đảo Việt Nam. Sinh viên của Trường chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; nội quy, quy chế của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về các hoạt động đào tạo; Có ý thức trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tập thể đoàn kết; Có ý thức học tập, phấn đấu vươn lên, giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống.

Hợp tác với Vinschool xây dựng chương trình thực tập và tuyển dụng cho đối tượng sinh viên năm cuối. Phối hợp với ngân hàng Vietcombank tổ chức thi lập trình web (2 đợt tháng 3, tháng 12) thu hút được nhiều sinh viên ngành tin học và công nghệ thông tin (Viện Kỹ thuật công nghệ) tham gia; Hội thi thiết kế bài giảng elearning.

Năm học 2023- 2024, Trường Sư phạm đã tham mưu cho Nhà trường kiện toàn đội ngũ TLĐT, CVHT, trong đó có 04 TLĐT chuyên trách, 01 đồng chí làm tổ trưởng tổ chuyên trách. Đặc biệt, năm học 2023-2024, đội ngũ cố vấn học tập đăng ký 100% lịch học cho sinh viên từ khóa 61 đến khóa 64. Công tác quản lý sinh viên với mạng lưới cố vấn học tập có nhiều ưu điểm và đạt được hiệu quả cao. Cố vấn học tập đều có tinh thần trách nhiệm cao, quan tâm sâu sát đến từng sinh viên, khuyến khích động viên sinh viên tích cực tham gia mọi hoạt động đoàn thể.

Công tác xử lý học vụ được thực hiện bài bản và có hiệu quả. Hầu hết sinh viên, học viên có phản hồi tích cực qua các đợt khảo sát của Nhà trường về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm. Tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm đã được khảo sát bởi Trung tâm hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp trên 90%.

Các đơn vị hình thành mạng lưới giảng viên chủ nhiệm lớp¹² và cơ bản thực hiện tốt việc quản lý, hỗ trợ sinh viên, học viên trong Khoa. Hằng năm, có hàng trăm lượt sinh viên được hệ thống giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp với cố vấn học tập hỗ trợ xây dựng kế hoạch học tập, đặc biệt là các sinh viên dân tộc thiểu số, sinh viên ở các vùng đặc biệt khó khăn. Các chế độ chính sách của sinh viên được quan tâm giải quyết kịp thời. Theo từng học kỳ, các đơn vị đã tổ chức đánh giá, xếp loại rèn luyện của sinh viên; quy trình đánh giá, xếp loại rèn luyện của sinh viên đảm bảo công khai, dân chủ, chặt chẽ, đúng quy chế. Sinh viên sư phạm có ý thức và tự giác trong học tập tiếp thu tri thức và tự giác trong rèn luyện theo mục tiêu giáo dục toàn diện, từng bước biến quá trình đào tạo của nhà trường thành quá trình tự đào tạo. Do thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục sinh viên nên hằng năm có trên 95% sinh viên được xếp loại rèn luyện từ loại khá trở lên; hơn 500 sinh viên được Hiệu trưởng Nhà trường tặng Giấy khen, 15 học viên được Nhà trường khen thưởng vượt khó, có thành tích nổi bật.

¹² Hiện nay các đơn vị đang phân công 76 giảng viên trẻ đảm nhận công tác giáo viên chủ nhiệm ở 104 lớp sinh viên hệ chính quy tập trung tại trường.

Tồn tại:

Việc quản lý học tập của sinh viên được quan tâm nhưng còn nhiều bất cập, đặc biệt là kiểm soát việc tự học. Việc nắm bắt tình hình học sinh, sinh viên ngoại trú và các hoạt động về giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên còn hạn chế.

Việc hỗ trợ cho Giảng viên làm công tác chủ nhiệm lớp, kiêm nhiệm nhưng không được giảm giờ định mức nên công tác chủ nhiệm lớp vẫn còn một số hạn chế.

Học viên cao học khoá 30 gặp khó khăn nhiều trong việc tích lũy để đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra theo khung năng lực B2; Công tác quản lý, hỗ trợ, tư vấn học tập cho học viên cao học hiệu quả chưa cao, đôi khi chưa được chú trọng đúng mức.

9. Công tác cơ sở vật chất, tài chính

Cơ sở vật chất, thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu đào tạo và các hoạt động chuyên môn của cán bộ, giảng viên. Cơ sở vật chất tiếp tục được các đơn vị sử dụng hiệu quả phục vụ tốt cho công tác đào tạo, đảm bảo chất lượng đào tạo. Hàng năm đều tiến hành kiểm kê và thanh lý theo quy định và được bảo trì bảo dưỡng thường xuyên. Năm 2023, Trường tiếp nhận Phòng họp tầng 4 Nhà A0 đưa vào sử dụng hiệu quả trong các hoạt động hội họp, điều hành.

Công tác quản lý tài sản của Trường được thực hiện theo quy định về Quản lý, khai thác và sử dụng tài sản của trường Đại học Vinh ban hành kèm Quyết định số 209/QĐ - ĐHV ngày 16/3/2017.

Trường đã hoàn thành việc xây dựng rà soát, cập nhật định mức kinh tế kỹ thuật cho các học phần thực hành, tiếp tục đề xuất danh mục thiết bị cho đề án tăng cường năng lực PTN phục vụ đào tạo theo CDIO của các ngành Vật lý, Hoá học và Sinh học; tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả trang thiết bị hiện có tại các PTN trong đào tạo và NCKH.

Trường đã bổ sung, điều chỉnh và ban hành quy định tạm thời Quy chế CTNB để thực hiện công tác quản lý, thu, chi tài chính theo quy định của Nhà trường.

Tồn tại:

Không gian sư phạm đang còn chưa rõ nét, thiếu các phòng sinh hoạt chuyên môn của giảng viên và sinh viên. Các văn phòng khoa không đủ diện tích tối thiểu nên việc tổ chức các hoạt động của các khoa còn khó khăn, một số trang thiết bị đã cũ cần thay thế.

Chưa ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính mà vẫn còn quản lý bằng sổ sách, giấy tờ nên hiệu quả chưa cao. Nguồn thu của các đơn vị chủ yếu từ kinh phí quản lý nên công tác tài chính gặp nhiều khó khăn, phòng lưu trữ hồ sơ còn hẹp, chưa đủ đáp ứng yêu cầu.

10. Công tác hợp tác đối ngoại

Năm học 2023, các đơn vị đã thực hiện liên kết với các trường Mầm non, Tiểu học, mở rộng kết nối với các trường phổ thông trên địa bàn và các vùng lân cận để tạo môi trường thực tập, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên.

Liên kết với các Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục các tỉnh thành trên cả nước liên kết đào tạo. Thường xuyên tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên môn nghiệp vụ trong nước và nước ngoài.

Giữ mối quan hệ hợp tác về đào tạo và NCKH với các Trường, các Viện nghiên cứu

trong nước và quốc tế.

Tồn tại:

Các hoạt động hợp tác đối ngoại với nước ngoài còn hạn chế, rất ít chương trình trao đổi sinh viên, giảng viên trong đào tạo, NCKH với quốc tế.

11. Công tác đoàn thể và hỗ trợ cộng đồng

Công đoàn Trường đã nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức gắn liền với đẩy mạnh phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và phong trào xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa được đẩy mạnh; nắm tình hình, diễn biến tư tưởng của CBNG, NLĐ; sử dụng các phương pháp thuận tiện, dễ hiểu để đoàn viên tự giác chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương của ngành Giáo dục. Công đoàn đã triển khai các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo để các Công đoàn bộ phận tổ chức cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo và người lao động thảo luận, trực tiếp đóng góp ý kiến vào những văn bản của Đảng, Nhà nước, của ngành Giáo dục, của Công đoàn giáo dục Việt Nam, của Nhà trường liên quan đến nghĩa vụ, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo và người lao động. Công đoàn Trường Sư phạm cũng là một trong những đơn vị tích cực tham gia các hoạt động do Công đoàn trường Đại học Vinh tổ chức, đạt giải 3 toàn đoàn hoạt động thể thao, giải nhì toàn đoàn hoạt động văn nghệ “Giai điệu mùa thu” 20/10... và triển khai rất nhiều các hoạt động¹³.

Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên Trường Sư phạm đã phối hợp thực hiện và tổ chức được nhiều chương trình có ý nghĩa, có sức ảnh hưởng lớn trong sinh viên và tích cực lan tỏa, quảng bá hình ảnh về Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh¹⁴. Liên chi đoàn, Liên chi hội Trường Sư phạm đã tích cực hưởng ứng các hoạt động do Đoàn – Hội cấp trên phát động, đồng thời tổ chức thành công nhiều hoạt động sôi nổi, phù hợp với thị hiếu, sở thích, phát huy tính tích cực, sáng tạo, chủ động của sinh viên, tập thể Liên chi đoàn, Liên chi hội và nhiều cá nhân tiêu biểu đã nhận được Giấy khen, Bằng khen từ cấp Đoàn/Hội Sinh viên trường đến cấp Trung ương Đoàn/Trung ương Hội Sinh viên, đã giới thiệu được gần 100 Đoàn viên ưu tú tham gia học lớp cảm tình Đảng. Các Câu lạc bộ đội nhóm của trường Sư phạm cũng có nhiều hoạt động nổi bật, là lực lượng chính trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ của nhà trường.

Hoạt động hỗ trợ cộng đồng đã được công đoàn, đoàn thanh niên, hội sinh viên triển khai nhiều hoạt động thiết thực, có ý nghĩa.

Tồn tại:

Việc tổ chức các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên còn chưa được thường xuyên,

¹³ Triển khai hoạt động du xuân, về nguồn nhằm gắn kết toàn thể cán bộ, viên chức SPV; Tham gia giải thể thao Trường Đại học Vinh để chào mừng Đại hội công đoàn trường Đại học Vinh lần thứ 34 Tham gia Hội diễn văn nghệ ” Giai điệu mùa thu” để hướng tới chào mừng ngày 20/10 và kỷ niệm 41 năm ngày NGVN.

¹⁴ Đã tổ chức nhiều các hoạt động: Chương trình Gặp mặt tân sinh viên khóa 64, hỗ trợ đón tiếp sinh viên khóa mới nhập học; Thực hiện video Truyền thông Quảng bá tuyển sinh năm 2023 Trường Sư phạm; Chương trình chia tay sinh viên khóa 60 – “Thanh âm mùa hạ”; các hoạt động của Đoàn thanh niên Chiến dịch Tình nguyện hè năm 2023 – tham gia hỗ trợ giúp đỡ, tặng quà cho trẻ em tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; làng trẻ SOS tại Vinh, tổ chức các chuỗi các hoạt động Kỷ niệm 92 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh như: Giải bóng đá nam sinh viên Trường Sư phạm 2023, Cuộc thi “Nam sinh vào bếp”, Ngày hội Sinh viên Khỏe, Hội thao Quốc phòng An ninh, Tuần lễ áo dài, Cuộc thi “Thể thao trí tuệ”, Cuộc thi viết chữ đẹp “Luyện nét chữ - Rèn nét người”, Cuộc thi “Tìm hiểu về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh”, Podcast “Những điều hạnh phúc”, Cuộc thi “Mảnh ghép hoàn hảo”, Flashmob “Chào mừng Tháng Thanh niên, Dâng hoa tại Quảng trường Hồ Chí Minh; tổ chức buổi giao lưu giữa Thầy và Trò trường Sư phạm chào mừng kỷ niệm 41 năm ngày 20/11 với chủ đề “Người gieo mầm xanh”...

liên tục. Một bộ phận đoàn viên, hội viên còn lười học tập, chưa chủ động trong việc tìm tòi nghiên cứu tích lũy kiến thức chuyên môn, kỹ năng làm việc; chưa thực sự tích cực tham gia các hoạt động Đoàn - Hội; vi phạm nội quy, quy chế học tập, thi cử, Luật An toàn giao thông. Các cấp bộ Đoàn - Hội chưa chủ động đề có các hình thức hoạt động phù hợp khi sinh viên học trực tuyến, không trực tiếp đến trường.

12. Đánh giá chung

Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng Trường và Ban Giám hiệu, sự phối hợp của các phòng ban chức năng của Nhà trường, cũng như sự nỗ lực của tập thể CBVC, các đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023. Bên cạnh những thành tựu đạt được, Trường Sư phạm vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục, kính đề nghị Nhà trường quan tâm, chỉ đạo sát sao hơn nữa hoạt động của Trường Sư phạm để tiếp tục phát huy truyền thống, xây dựng trường ngày càng vững mạnh.

**BẢNG SO SÁNH, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN
CÁC CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH NĂM 2023**

TT	Kế hoạch/chỉ tiêu/nội dung		Kết quả/mức độ	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu chung			
1	Nhà trường được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên		HTXSNV	Đạt
2	Công tác học sinh, sinh viên xếp loại xuất sắc		HTXSNV	Đạt
3	Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Cựu chiến binh được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên		HTXSNV	Đạt
II	Kế hoạch, chỉ tiêu cụ thể			
1	Tuyển sinh	Chỉ tiêu giao	Kết quả	Tỷ lệ
1.2	Đại học	1.380	977	70.79%
1.3	Thạc sĩ	530	424	80.0%
1.4	Tiến sĩ	24	23	95.8%
1.5	Vừa làm vừa học (nâng chuẩn)	1800	1950	108,3%
1.6	Bồi dưỡng ngắn hạn		>50.000 lượt	
2	Kế hoạch mở ngành đào tạo 2023			
2.1	Mở mã ngành đại học	1	1	100%
2.2	Mở mã ngành tiến sĩ	1	0	0%
3.	Kế hoạch tuyển dụng:		07 + 02 (tiếp nhận)	60%
4.	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ			
4.1.	<i>Các loại hình đào tạo, bồi dưỡng</i>			
4.1.1	Tiến sĩ	5	4	80%
4.1.2	Cao cấp lý luận chính trị	3	3	100%
4.1.3	Trung cấp lý luận chính trị	11	11	100%
4.1.4	Bồi dưỡng Quốc phòng và An ninh	12	12	100%
4.1.5	Bồi dưỡng Hành chính quản lý nhà nước	4	4	100%
4.1.6	Bồi dưỡng thường xuyên	12	12	100%
4.2.	Đạt chuẩn chức danh GS, PGS và các chức danh nghề nghiệp khác			

TT	Kế hoạch/chỉ tiêu/nội dung		Kết quả/mức độ	Ghi chú
4.2.1	Phó Giáo sư	3	4	133,3%
4.2.2	Giảng viên cao cấp	4	1	25%
4.2.3	Giảng viên chính	21	13	61,9%
5.	Công bố khoa học, đăng ký giải thưởng			
5.1	Công bố quốc tế	72	124	175%
5.2	Công bố trên tạp chí khoa học, kỷ yếu hội nghị, hội thảo quốc tế khác	93	107	115.05%
5.3	Công bố trên các tạp chí khoa học trong nước	104	106	101.92%
5.4	Công bố trên các kỷ yếu hội nghị, hội thảo trong nước	71	117	164.79%
5.5	Các loại hình công bố khác	28	30	107.1%
5.6	Đăng ký phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích	01	02	200%
5.7	Giải thưởng SV NCKH cấp Bộ	04	01	25%
6.	Đảm bảo chất lượng			
6.1	Tự đánh giá CTĐT sau đại học	01	05	500%
6.2	Đánh giá ngoài CTĐT sau đại học	05	0	0%

PHẦN 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

Năm 2024, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Vinh lần thứ XXXII nhiệm kỳ 2020 - 2025; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị lần thứ tư, Hội nghị lần thứ năm, Hội nghị lần thứ sáu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "*Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*"; Kế hoạch chiến lược phát triển Trường; Kế hoạch chiến lược phát triển khoa học và công nghệ; Kế hoạch tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo giai đoạn 2022 - 2025; Các chỉ thị năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục và của Đảng ủy Trường với mục tiêu phát triển Trường Đại học Vinh thành Đại học Vinh, là đại học thông minh, xếp hạng top 500 đại học hàng đầu châu Á vào năm 2030, hướng đến top 1000 đại học hàng đầu thế giới vào năm 2045.

Năm 2024, Trường Sư phạm tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

1. Công tác chính trị tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về công tác xây dựng Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXII nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nghị quyết, kết luận của các hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Tiếp tục triển khai chương trình đào tạo tiếp cận CDIO; triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương lớn: đào tạo chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao bậc đại học; đề án nâng cao chất lượng dạy và học bằng tiếng Anh tại Trường Đại học Vinh.

Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 19/8/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường về tăng cường hiệu quả hoạt động đảm bảo chất lượng; Kế hoạch tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo Trường Đại học Vinh giai đoạn 2022 - 2025.

Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của Ngành đề giáo dục truyền thống, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện

chức trách, nhiệm vụ được giao. Triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong mọi mặt hoạt động của Trường.

2. Công tác tuyển sinh

Nâng cao nhận thức về trách nhiệm cho cán bộ giảng viên về vai trò của công tác tuyển sinh, với mục tiêu tuyển sinh vừa đủ chỉ tiêu đại học, sau đại học và vừa đảm bảo chất lượng đầu vào cho tất cả các ngành.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho giảng viên, các bộ môn, các ngành trong việc đưa các thông tin tuyển sinh tới các Trường THPT trên địa bàn 3 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh và mở rộng địa bàn tuyển sinh tới các tỉnh khác.

Xây dựng hệ thống các cộng tác viên tư vấn thông tin tuyển sinh trong đội ngũ cựu sinh viên của các khoa đang công tác ở trường tiểu học, trường mầm non, trường phổ thông, các Phòng, Ban của Sở Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt việc khảo sát các bên liên quan trong việc xây dựng chính sách tuyển sinh của Trường.

Mở rộng địa bàn quảng bá tuyển sinh, chủ động liên kết với một số đơn vị chức năng ở các địa phương để quảng bá và liên kết tuyển sinh. Phát huy mạnh mẽ vai trò của CBVC, HS, SV, HV để quảng bá hình ảnh của Nhà trường, làm tốt công tác tuyển sinh các bậc học, loại hình đào tạo, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác tuyển sinh.

Chủ động làm việc với các Sở Giáo dục, Phòng giáo dục và đào tạo, các trường THPT thiết lập hợp tác trong bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên các cấp kết hợp với quảng bá tuyển sinh.

Tăng cường công tác quảng bá tuyển sinh thông qua đối tượng là học viên tham gia bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018, bồi dưỡng CBQL, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học, giáo viên mầm non. Sử dụng các phương tiện truyền thông như báo chí, facebook, ... phục vụ việc quảng bá tuyển sinh.

Tăng cường vai trò của Ban truyền thông, lập kế hoạch cụ thể theo năm học và có chiến lược quảng bá.

3. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng

Hoàn thành việc rà soát xây dựng chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo các ngành thạc sĩ, tiến sĩ theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục nghiên cứu triển khai việc tổ chức dạy học theo tiếp cận CDIO thông qua đồ án, dự án. Đổi mới hình thức thực hành, thực tế chuyên môn của một số ngành đặc thù.

Chú trọng công tác chuyển đổi số, đánh giá theo chuẩn đầu ra, khai thác hệ thống học liệu phổ thông, tăng cường về kỹ năng cho học sinh phổ thông (kỹ năng hội nhập, ngoại ngữ...).

Đẩy mạnh các hoạt động bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ QLGD và các dịch vụ giáo dục theo đặt hàng của các trường phổ thông.

Biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên phổ thông dạy lớp 5, 6, 8, 9, 11, 12, các chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, CBQL khác (theo đơn đặt hàng).

4. Công tác dạy học

Triển khai mô hình dạy học hỗn hợp hiệu quả; làm tốt công tác biên soạn bài giảng E-Learning để dạy học trên hệ thống LMS; nghiên cứu và triển khai mô hình quản trị

trường học số tại trường đại học/trường phổ thông.

Tăng cường hoạt động kết nối với các trường phổ thông trong việc đào tạo sinh viên sư phạm, mở rộng mạng lưới trường vệ tinh để đáp ứng nhu cầu đào tạo và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên. Tiếp tục vận hành hiệu quả mô hình Rèn luyện NVSP cho sinh viên; Mô hình thực hành, thực tế chuyên môn cho các ngành đặc thù. Tổ chức tốt hoạt động rèn luyện Nghiệp vụ sư phạm, Hội thi rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp;

Tổ chức tốt các hội nghị chuyên đề cấp trường về đổi mới PPDH theo nhóm ngành khoa học xã hội; khoa học tự nhiên để giảng viên có cơ hội học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

Đánh giá tính tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và CĐR của CTĐT các ngành đào tạo của trường.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ chuẩn ĐBCL Chương trình đào tạo theo kế hoạch của Nhà trường.

5. Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển hoạt động Khoa học Công nghệ giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến 2030.

Hình thành và phát triển nhóm nghiên cứu khoa học giáo dục mạnh, có uy tín và ảnh hưởng đến giới nghiên cứu khoa học giáo dục trong nước và khu vực, nhóm nghiên cứu thường xuyên có đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ cấp Bộ, trưởng nhóm nghiên cứu và một số thành viên của nhóm nghiên cứu là thành viên của các hội đồng khoa học cấp Quốc gia, hội đồng biên tập các tạp chí khoa học thuộc danh mục tạp chí được tính điểm của Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước.

Tập trung khai thác thế mạnh đặc thù của đơn vị về đào tạo giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để phối hợp với các đối tác trong và ngoài nước triển khai các nghiên cứu giáo dục có tính liên ngành, trong đó ưu tiên nghiên cứu các vấn đề phục vụ đổi mới và hội nhập giáo dục và đào tạo; tham gia tư vấn các vấn đề chiến lược, chính sách giáo dục ở cấp địa phương và cấp trung ương.

Xây dựng các giải pháp nhằm hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học, khuyến khích cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên tham gia nghiên cứu khoa học.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, học thuật các công bố khoa học theo hướng các chuyên đề, chuyên mục, đổi mới về hình thức; Xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu công bố khoa học trên các tạp chí uy tín, đặc biệt là tạp chí quốc tế.

Tăng cường quản lý sinh hoạt học thuật của học viên cao học và NCS. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học của sinh viên dưới nhiều hình thức khác nhau.

Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cấp bách về KHCN do Nhà trường giao. Tăng cường liên kết với các đơn vị trong và ngoài Trường tổ chức các buổi hội thảo khoa học các cấp, hội thảo nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

6. Công tác phát triển đội ngũ

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển Trường Sư phạm trong giai đoạn 2021 - 2026 đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, sau khi thực hiện tái cấu trúc, thành lập trường Sư phạm. Quy hoạch lại công tác cán bộ gắn với chức năng nhiệm vụ, trong đó đảm bảo số lượng chất lượng cán bộ theo cơ cấu việc làm; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho CB-VC; thực hiện tốt việc

quy hoạch cán bộ lãnh đạo nhiệm kỳ 2021 - 2026; thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho CB-VC Trường SP.

Triển khai các hoạt động của Nhóm chuyên ngành và/hoặc nhóm nghiên cứu đề vừa thực hiện, hỗ trợ cho Trường khoa về công tác quản lý hoạt động đào tạo, nhất là đào tạo sau đại học và triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học.

Xây dựng Đề án vị trí việc làm cho các khoa đào tạo, Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, Tổ văn phòng. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu cán bộ của đơn vị theo nhiệm vụ đào tạo và NCKH, có tính đến định hướng phát triển của các ngành học. Xây dựng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong trường nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và phù hợp với giai đoạn phát triển mới. Thực hiện rà soát và quy hoạch cán bộ đảm nhận công tác giảng dạy, xây dựng tiêu chuẩn và quy trình bổ sung và tiếp nhận cán bộ, đảm bảo đội ngũ cán bộ giảng dạy đủ về số lượng, mạnh về chất lượng.

Quan tâm công tác tuyển dụng, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ có học hàm, học vị phù hợp với Đề án vị trí việc làm; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đánh giá, luân chuyển cán bộ, chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ; triển khai kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo CBVC về lý luận chính trị, chuyên môn, quản lý, nghiệp vụ. Công khai, minh bạch chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý các chuyên ngành đào tạo sau đại học; tích cực bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giảng viên. Đánh giá cán bộ theo hướng khuyến khích nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị, viên chức, người lao động theo bộ chỉ số KPI cụ thể.

Tiếp tục triển khai tốt hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức theo kế hoạch được Nhà trường phê duyệt, tiến tới chuẩn hoá đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ; tăng cường và tạo điều kiện để giảng viên tham gia các hoạt động trao đổi khoa học, nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy, nâng cao năng lực đào tạo; Khuyến khích và tạo điều kiện cho các giảng viên học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ nhằm đáp ứng yêu cầu công việc và nhiệm vụ chính trị được giao; tạo điều kiện cho các giảng viên là Thạc sĩ đi làm NCS, khuyến khích đi học ở nước ngoài.

7. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục

Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo, đặc biệt là kiểm định theo chuẩn quốc tế gắn với mô hình đào tạo chất lượng cao, từ đó quốc tế hóa chương trình đào tạo, tham gia xếp hạng các chương trình đào tạo theo các bảng xếp hạng có uy tín, phù hợp.

8. Công tác hỗ trợ người học

Bộ phận QLSV phối hợp với GVCN, CVHT lập dữ liệu về kết quả học tập của người học hằng năm và các báo cáo và phản hồi về kết quả, tiến độ học tập và rèn luyện của người học; LCD lập dữ liệu tổng hợp các hoạt động người học tham gia vào các câu lạc bộ, các nhóm nghiên cứu, các hoạt động ngoại khóa, cuộc thi, tài liệu tìm hiểu, báo cáo phản hồi của người học về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập; CVHT lập nhật ký tư vấn/hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp.

Làm tốt công tác quản lý sinh viên, học viên về chính trị tư tưởng cũng như nề nếp học tập, rèn luyện. Tăng cường các hoạt động của sinh viên các khoa nhằm tạo cơ hội cho các em sinh viên thuộc các ngành khác nhau ngày càng gắn kết, có thể hợp tác với nhau trong học tập cũng như trong nghiên cứu khoa học. Triển khai thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp khóa 60.

Phát huy vai trò của đội ngũ Trợ lý QLSV, Trợ lý đào tạo, Cố vấn học tập,Thực

hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, hỗ trợ cho người học. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng trong HS, SV, HV. Tiếp tục lấy ý kiến của người học đánh giá các mặt hoạt động, các đơn vị và giảng viên.

Tổ chức tốt các hoạt động Đoàn - Hội và Câu lạc bộ nhằm hỗ trợ người học trong Rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, tạo cơ hội việc làm cho sinh viên.

Tiếp tục phát huy mối quan hệ tốt với các Sở GD và ĐT, các trường phổ thông, các trường mầm non để khảo sát nhu cầu và giới thiệu việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp. Đồng thời thực hiện tốt công tác khảo sát sinh viên sau khi tốt nghiệp về tình trạng việc làm và thu nhập.

9. Công tác cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất tiếp tục được Trường sử dụng hiệu quả phục vụ tốt cho công tác đào tạo, đảm bảo chất lượng đào tạo.

Đề xuất bổ sung và tiếp tục quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các công tác khác.

Thường xuyên theo dõi tình trạng sử dụng CSVC. Tiến hành thanh lý các CSVC không sử dụng hoặc đã hư hỏng của Trường.

10. Công tác hợp tác đối ngoại

Tăng cường các sinh hoạt học thuật, mở rộng các hướng công bố kết quả nghiên cứu, tăng cường công bố quốc tế gắn với phân công nhiệm vụ giảng dạy sau đại học.

Tiếp tục chỉ đạo phát huy các ưu thế và thành tích trong nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh các hợp tác quốc gia, quốc tế trên cơ sở các hợp tác đã có và mở rộng mối quan hệ hợp tác mới. Đẩy mạnh các hoạt động của các nhóm nghiên cứu, chủ động tìm hiểu thông tin và tiếp cận các nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp.

11. Công tác đoàn thể

Tiếp tục giữ vững ổn định tư tưởng, chính trị trong tập thể cán bộ, viên chức, sinh viên và học viên toàn Trường; không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị và lối sống lành mạnh trong toàn thể CB-VC và SV của Trường; phấn đấu 100% CB-VC và SV của trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Xây dựng chiến lược phát triển Trường Sư phạm giai đoạn 2023-2025 tầm nhìn 2030.

Tăng cường, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, áp dụng các xu hướng giáo dục công nghệ vào dạy học.

Làm tốt công tác quản lý sinh viên, học viên về chính trị tư tưởng cũng như nề nếp học tập, rèn luyện. Tăng cường các hoạt động của sinh viên nhằm tạo cơ hội cho các em sinh viên rèn luyện, phát triển một cách toàn diện.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra toàn diện các hoạt động của Trường.

12. Kiến nghị và đề xuất

1. Đảng ủy Trường tiếp tục quan tâm và chỉ đạo Hội đồng trường, Ban giám hiệu và các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định và các văn bản điều hành Nhà trường phù hợp với cơ cấu, tổ chức bộ máy của Trường ĐHV và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, nhất là đối với các Trường thuộc. Ban hành các quy định về điều hành hành để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; quy chế phối

hợp giữa các đơn vị trong trường Đại học Vinh để Trường Sư phạm hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Tiếp tục nghiên cứu để phân cấp, phân quyền cho các đơn vị cấp 2, nhất là các Trường thuộc, Viện NC&ĐT TT một cách hợp lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch, phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tập tốt và làm việc tốt trong toàn trường thiết thực chào mừng kỷ niệm 65 năm xây dựng và phát triển nhằm hướng đến các mục tiêu và sứ mạng của Nhà trường đã tuyên bố.

3. Nhà trường cần có chiến lược về công tác cán bộ, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, thu hút đội ngũ giảng viên kế cận; trước mắt, cần bổ sung nhân lực ở một số khoa nhằm đảm bảo số lượng và chất lượng trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; xem xét đề thực hiện chính sách tạo nguồn giảng viên cho các đơn vị/ngành đào tạo từ nguồn là sinh viên/học viên có năng lực, trình độ cao.

4. Nhà trường cần đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo; có các giải pháp đồng bộ trong việc triển khai đào tạo, tổ chức dạy học, đặc biệt là công tác kiểm tra, đánh giá theo chuẩn đầu ra.

5. Nhà trường cần tăng cường công tác chỉ đạo, tạo điều kiện để Trường Sư phạm kết nối tốt hơn, hiệu quả hơn với các trường phổ thông, mầm non (hệ thống trường về tỉnh), với các sở GD&ĐT, nhất là Sở GD&ĐT các tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh hoá, Quảng Bình, Quảng Trị; Hỗ trợ (bảo trợ) cho các Hội, Chi hội của các chuyên ngành để tạo điều kiện cho các khoa/ngành của Trường Sư phạm thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, truyền thông đến các trường phổ thông, mầm non, đội ngũ nhà giáo, người học về vai trò, sứ mạng của Trường Sư phạm, của Trường Đại học Vinh.

6. Nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến đời sống, điều kiện làm việc và chăm sóc sức khỏe cho viên chức, người lao động.

Trên đây là kết quả các mặt hoạt động của Trường Sư phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp và các chỉ tiêu cơ bản của Trường trong năm 2024. Với tinh thần đoàn kết, tập thể cán bộ, viên chức, sinh viên và học viên của Trường Sư phạm quyết tâm, thi đua, phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2024./.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Lưu Tiến Hưng

CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Số lượng tuyển sinh các bậc học, loại hình đào tạo năm 2023

TT	Nội dung	Số lượng
1.	Đại học chính quy	1.300
2.	Vừa làm vừa học	2.500
3.	Thạc sĩ	533
4.	Nghiên cứu sinh	24

2. Kế hoạch mở ngành đào tạo: 02 (SP KHTN và SP Lịch sử - Đại lý)

3. Tuyển mới viên chức, người lao động: 09 người.

4. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1.	Giáo sư	02	
2.	Phó Giáo sư	04	
3.	Tiến sĩ	03	
4.	Giảng viên cao cấp	08	
5.	Giảng viên chính	03	
6.	Cao cấp lý luận chính trị	02	
7.	Trung cấp lý luận chính trị	03	
8.	Bồi dưỡng thường xuyên (tin học, ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ...)	05	Ngoại ngữ
9.	Bồi dưỡng CDNN giáo viên	02	
10.	Chuyên viên chính	01	
11.	Chuyên viên	01	

5. Đăng ký giải thưởng, công bố khoa học

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1.	Công bố quốc tế	78	
2.	Công bố trên tạp chí khoa học, kỷ yếu hội nghị, hội thảo quốc tế khác	31	
3.	Công bố trên các tạp chí khoa học trong nước	109	
4.	Công bố trên các kỷ yếu hội nghị, hội thảo trong nước	80	
5.	Các loại hình công bố khác	0	

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
6.	Phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích	01	
7.	Giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học" cấp Trường	51	
8.	Giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học" cấp Bộ	02	
9.	DA khởi nghiệp tham gia cấp trường	12	
10.	DA khởi nghiệp tham gia thi cấp Bộ/tương đương	01	
11.	DA khởi nghiệp tham gia thi cấp tỉnh	02	
12.	DA khởi nghiệp tham gia các cuộc thi khác	02	

6. Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1.	Tự đánh giá:		
1.1	<i>Tự đánh giá CTĐT Đại học</i>	<i>01</i>	
1.2	<i>Tự đánh giá CTĐT Sau Đại học</i>	<i>05</i>	
2.	Đánh giá ngoài:		
2.1	<i>Đánh giá ngoài CTĐT Đại học</i>	<i>02</i>	
2.2	<i>Đánh giá ngoài CTĐT Sau Đại học</i>	<i>04</i>	